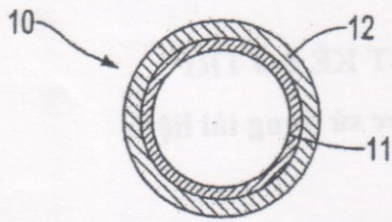


**ĐỀ THI****MÔN: SÁNG CHẾ VÀ THIẾT KẾ BỐ TRÍ****Thời gian: 180 phút (học viên được sử dụng tài liệu)****Câu 1 (4 điểm)**

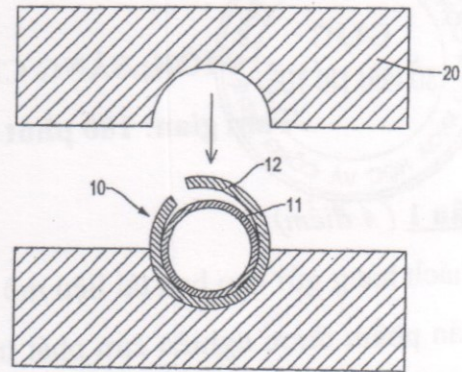
Khách hàng gửi cho bạn tài liệu mô tả một sản phẩm với các nội dung như sau:

“Sản phẩm được nghiên cứu phát triển là thân vợt cầu lông có cấu tạo gồm lõi là một ống bằng nhôm hoặc hợp kim nhôm và một lớp bọc bằng sợi các bon quấn quanh bề mặt ngoài của lõi. Sản phẩm này đáp ứng được các yêu cầu là nhẹ, độ cứng được cải thiện so với các sản phẩm đã biết. Một ví dụ về sản phẩm đã biết là thân vợt cầu lông làm bằng ống nhôm nhẹ nhưng độ cứng thấp, dễ bị cong, gãy. Một ví dụ khác là thân vợt cầu lông bằng ống nhôm có ống thép bọc ngoài, giải pháp này giúp cải thiện độ cứng nhưng cũng làm tăng trọng lượng của sản phẩm. Một loại sản phẩm đã biết khác là thân vợt cầu lông dạng ống bằng sợi các bon, được chế tạo bằng cách quấn sợi các bon quanh lõi hình trụ, ép nóng, sau đó lõi hình trụ được lấy ra. Sản phẩm này có ưu điểm là rất nhẹ, bền, tuy nhiên quy trình sản xuất phức tạp do công đoạn lấy lõi hình trụ khó thực hiện, và thân vợt làm toàn bộ bằng sợi cacbon có giá thành cao. Sản phẩm được phát triển giúp đơn giản hóa quy trình sản xuất, trong đó lớp bọc sợi các bon được quấn quanh bề mặt ngoài của ống nhôm, được cuộn trong khuôn ép và sau đó được ép nóng để liên kết lớp bọc với ống. Ngoài ra, việc sử dụng lõi bằng ống nhôm giúp giảm được lượng sợi các bon, do đó hạ giá thành của sản phẩm.

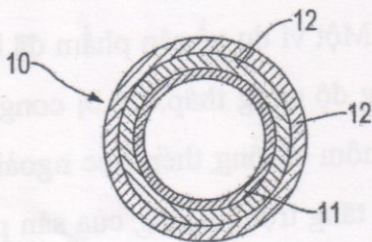
Các hình vẽ minh họa



Thân vợt có một lớp bọc sợi cac bon



Quy trình ép



Thân vợt có nhiều lớp bọc sợi cac bon

Giải thích các ký hiệu chỉ dẫn:

10: thân vợt

11: ống nhôm

12: lớp bọc bằng sợi cac bon

20 khuôn ép

Lớp bọc sợi cac bon gồm sợi cac bon được dệt hoặc phủ lên chất nền polyme. Chất nền polyme có thể là nhựa dẻo nóng hoặc nhựa rắn nhiệt. Nhựa dẻo nóng có thể là ny lông, PP, PBT, PPO, PC ABS hoặc PVC. Nhựa rắn nhiệt có thể là nhựa polyeste chưa bão hòa, nhựa epoxy hoặc nhựa fenola.

Mỗi lớp bọc sợi cac bon có mặt sợi được đặt theo hướng để hấp thụ các lực tác động bên ngoài, đồng thời tạo độ cứng tốt nhất cho thân vợt.

Thân vợt cũng có thể gồm nhiều lớp bọc sợi cac bon quấn chồng lên nhau. Các mặt sợi của các lớp bọc là khác nhau để tạo ra thân có độ cứng tốt nhất theo các hướng khác nhau.

Hãy thể hiện phần mô tả, yêu cầu bảo hộ và bản tóm tắt của đơn đăng ký sáng chế cho sản phẩm trên.

Câu 2 (2 điểm)

Anh/chị hãy phân tích và đưa ra kết luận về tính thống nhất của đơn đăng ký sáng chế có yêu cầu bảo hộ như nêu dưới đây, trên cơ sở đó đưa ra ý kiến tư vấn cho chủ đơn về việc tách đơn sao cho đơn tách ra đảm bảo tính thống nhất và lập yêu cầu bảo hộ của các đơn tách để thể hiện đầy đủ các đối tượng nêu trong yêu cầu bảo hộ ban đầu:

Yêu cầu bảo hộ

1. Sơn chống thấm chứa thành phần X hoặc thành phần Y.
2. Sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó thành phần X là X1.
3. Sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó thành phần Y là Y1.
4. Quy trình sản xuất sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó quy trình này bao gồm bước hoà tan thành phần X hoặc thành phần Y trong sơn thông thường.
5. Quy trình theo điểm 4, trong đó thành phần X là X1.
6. Quy trình theo điểm 4, trong đó thành phần Y là Y1.

với điều kiện:

- thành phần X và thành phần Y là các chất chống thấm đã biết có cấu trúc hoàn toàn khác nhau;
- X1 là một phương án cụ thể của thành phần X, Y1 là một phương án cụ thể của thành phần Y, các thành phần X, X1, Y, Y1 là đã biết (không mới);
- việc bổ sung chất chống thấm vào sơn thông thường để tạo ra sơn chống thấm là đã biết trong lĩnh vực của sáng chế;
- sơn chứa thành phần X hoặc thành phần Y và quy trình sản xuất sơn này có tính mới, trình độ sáng tạo và khả năng áp dụng công nghiệp.

Câu 3 (1,5 điểm)

Yêu cầu bảo hộ của một đơn đăng ký sáng chế được thể hiện như sau:

1. Gen tương đồng Celebrex có khả năng chống ung thư phổi .
2. Phương pháp tạo ra gen tương đồng Celebrex có khả năng chống ung thư phổi .
3. Tế bào chứa gen theo điểm 1 có khả năng chống ung thư phổi .
4. Phương pháp chống ung thư phổi bằng cách đưa tế bào chứa gen tương đồng Celebrex vào đối tượng cần chống.
5. Phương pháp tạo ra động vật có khả năng chống ung thư phổi từ tế bào chứa gen tương đồng Celebrex.
6. Động vật có khả năng chống ung thư phổi từ tế bào chứa gen tương đồng Celebrex được tạo ra theo phương pháp nêu trong điểm 5.

Anh/Chị hãy phân tích và đưa ra kết luận về khả năng bảo hộ độc quyền sáng chế của các đối tượng được nêu trong các các điểm yêu cầu bảo hộ nêu trên.

Câu 4 (1,5 điểm)

Quyền đăng ký sáng chế được qui định như thế nào? Trong trường hợp nào chủ sở hữu sáng chế có nghĩa vụ trả thù lao cho tác giả sáng chế theo điều 135.1 Luật Sở hữu trí tuệ?

Câu 5 (1 điểm)

Chủ đơn muốn đăng ký sáng chế cho một loại vít mới của họ nhằm đạt được mục đích X và Y. Bạn có nhận xét gì về bộ yêu cầu bảo hộ mà chủ đơn lập ra dưới đây để đăng ký cho loại vít đó:

Điểm 1. Vít gồm các dấu hiệu A, B, khác biệt ở chỗ, để đạt được mục đích X, vít này có thêm dấu hiệu C.

Điểm 2. Vít gồm các dấu hiệu A, B, khác biệt ở chỗ, để đạt được mục đích Y, vít này có thêm dấu hiệu D.

ĐÁP ÁN MÔN SÁNG CHẾ - THIẾT KẾ BỐ TRÍ

Kỳ kiểm tra: 19-21/8/2011

Câu 1 (4 điểm)

	Đáp án	Barem
a)	Tên sáng chế + Lĩnh vực kỹ thuật của sáng chế Ví dụ:	
b)	Thân vợt cầu lông (nếu thêm “và quy trình sản xuất...” thì vẫn cho điểm) Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập Sáng chế đề cập đến thân vợt cầu lông có trọng lượng nhẹ nhưng có độ cứng và độ bền cao và quy trình chế tạo đơn giản với chi phí thấp.	0,125 0,125
c)	Tình trạng kỹ thuật của sáng chế Nêu được 03 giải pháp kỹ thuật đã biết: - thân vợt cầu lông làm bằng ống nhôm nhẹ nhưng độ cứng thấp, dễ bị cong, gãy; - thân vợt cầu lông bằng ống nhôm có ống thép bọc ngoài giúp cải thiện độ cứng nhưng cũng làm tăng trọng lượng của sản phẩm; - thân vợt cầu lông dạng ống bằng sợi cacbon được chế tạo bằng cách quấn sợi cacbon quanh lõi hình trụ, ép nóng, sau đó lõi hình trụ được lấy ra. Sản phẩm này có ưu điểm là rất nhẹ, bền, tuy nhiên quy trình sản xuất phức tạp do công đoạn lấy lõi hình trụ khó thực hiện, và thân vợt làm toàn bộ bằng sợi cacbon có giá thành cao.	0,125 0,125 0,125
d)	Bản chất kỹ thuật của sáng chế Nêu được mục đích và các dấu hiệu cơ bản của đối tượng yêu cầu bảo hộ. Ví dụ: Mục đích của sáng chế là tạo ra thân vợt cầu lông có trọng lượng nhẹ, độ cứng cao, quy trình chế tạo đơn giản với chi phí thấp. Theo một phương án của sáng chế, thân vợt cầu lông bao gồm lõi là một ống được làm từ nguyên liệu được chọn từ nhôm hoặc hợp kim nhôm và ít nhất một lớp bọc bằng sợi cacbon quấn quanh bề mặt ngoài của lõi.	0,125 0,125
e)	Mô tả vắn tắt các hình vẽ Mô tả vắn tắt 03 hình vẽ. Ví dụ: Hình 1 là hình vẽ mặt cắt thân vợt cầu lông theo một phương án của sáng chế với một lớp sợi cacbon.	0,125 0,125

	<p>Hình 2 là hình vẽ minh họa quy trình chế tạo thân vợt cầu lông theo một phương án của sáng chế.</p> <p>Hình 3 là hình vẽ mặt cắt thân vợt cầu lông theo một phương án khác của sáng chế với hai lớp sợi cacbon.</p>	0,125
f)	<p>Mô tả chi tiết sáng chế</p> <p>Mô tả chi tiết sản phẩm theo các phương án có dựa vào các hình vẽ minh họa (lưu ý các số chỉ dẫn)</p> <p>Ví dụ:</p> <p>Như được thể hiện trên Hình 1, thân vợt cầu lông 10 theo một phương án của sáng chế có cấu tạo gồm lõi 11 là một ống bằng nhôm hoặc hợp kim nhôm và một lớp bọc 12 bằng sợi cacbon quấn quanh bề mặt ngoài của lõi.</p> <p>Quy trình chế tạo thân vợt cầu lông theo sáng chế được minh họa trên Hình 2, trong đó lớp bọc 12 bằng sợi cacbon được quấn quanh bề mặt ngoài của ống nhôm 11, được cuộn trong khuôn ép 20 và sau đó được ép nóng để liên kết lớp bọc với ống.</p> <p>Lớp bọc bằng sợi cacbon gồm sợi cacbon được dệt hoặc phủ lên chất nền polime. Chất nền polime có thể là nhựa dẻo nóng hoặc nhựa rắn nhiệt. Nhựa dẻo nóng có thể là ni lông, PP, PBT, PPO, PC ABS hoặc PVC. Nhựa rắn nhiệt có thể là nhựa polyeste chưa bão hòa, nhựa epoxi hoặc nhựa fenola.</p> <p>Mỗi lớp bọc sợi cacbon có mặt sợi được đặt theo hướng để hấp thụ các lực tác động bên ngoài, đồng thời tạo độ cứng tốt nhất cho thân vợt.</p> <p>Theo một phương án khác, như được thể hiện trên Hình 3, thân vợt 10 cũng có thể gồm nhiều lớp bọc sợi cacbon 12 quấn chồng lên nhau. Các mặt sợi của các lớp bọc 12 được đặt theo các hướng khác nhau để tạo ra thân có độ cứng tốt nhất theo các hướng khác nhau.</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,125</p> <p>0,125</p> <p>0,25</p>
g)	<p>Yêu cầu bảo hộ</p> <p>1. Thân vợt cầu lông có cấu tạo gồm lõi là một ống được làm từ nguyên liệu được chọn trong nhóm gồm có nhôm hoặc hợp kim nhôm và ít nhất một lớp bọc bằng sợi cacbon quấn quanh bề mặt ngoài của lõi.</p> <p>2. Thân vợt cầu lông theo điểm 1, trong đó lớp bọc bằng sợi cacbon gồm sợi cacbon được dệt hoặc phủ lên chất nền polime.</p> <p>3. Thân vợt cầu lông theo điểm 3, trong đó chất nền polime là nhựa được chọn trong nhóm gồm có nhựa dẻo nóng hoặc nhựa rắn nhiệt.</p> <p>4. Thân vợt cầu lông theo điểm 4, trong đó nhựa dẻo nóng là ni lông, PP, PBT, PPO, PC ABS hoặc PVC.</p> <p>5. Thân vợt cầu lông theo điểm 4, trong đó nhựa rắn nhiệt là nhựa polyeste chưa bão hòa, nhựa epoxi hoặc nhựa fenola.</p>	<p>0,25</p> <p>0,125</p> <p>0,125</p> <p>0,125</p> <p>0,125</p>

	<p>6. Thân vọt cầu lông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó lớp bọc sợi các bon có mặt sợi được đặt theo hướng để hấp thụ các lực tác động bên ngoài.</p> <p>7. Thân vọt cầu lông theo điểm 1, trong đó thân vọt gồm hai hay nhiều lớp bọc sợi các bon quấn chồng lên nhau.</p> <p>8. Thân vọt cầu lông theo điểm 8, trong đó các mặt sợi của các lớp bọc được đặt theo các hướng khác nhau.</p> <p>9. Yêu cầu bảo hộ về quy trình.</p>	<p>0,125</p> <p>0,125</p> <p>0,125</p> <p>0,25</p>
h)	<p>Tóm tắt</p> <p>Sáng chế đề cập đến thân vọt cầu lông bao gồm lõi là một ống được làm từ nguyên liệu được chọn trong nhóm gồm có nhôm hoặc hợp kim nhôm và ít nhất một lớp bọc bằng sợi các bon quấn quanh bề mặt ngoài của lõi.</p> <p><i>(Nếu viết dài hơn vẫn được điểm, tuy nhiên nếu viết lại toàn bộ phần cấu tạo của thân vọt cầu long như trong đề bài sẽ không cho điểm)</i></p>	0,125
i)	<p>Trình bày</p> <p>- theo đúng thứ tự</p> <p>- các đề mục</p>	<p>0,125</p> <p>0,125</p>
	<p><i>(Lưu ý: Nếu chỉ nói đến “thân vọt” mà không có chữ “cầu lông” thì toàn bộ câu này không cho điểm)</i></p>	

Câu 2 (2 điểm)

Đáp án	Barem
<p>a) Phân tích và kết luận về tính thống nhất:</p> <p>- Đơn đăng ký sáng chế nêu trên không đáp ứng điều kiện về tính thống nhất với lý do sau: Yêu cầu bảo hộ của đơn nêu trên đề cập đến hai nhóm đối tượng (nhóm sáng chế) gồm: (i) sơn chống thấm chứa thành phần X (trong đó X có thể là X_1) và quy trình sản xuất sơn chống thấm chứa thành phần X (trong đó X có thể là X_1); và (ii) sơn chống thấm chứa thành phần Y (trong đó Y có thể là Y_1) và quy trình sản xuất sơn chống thấm chứa thành phần Y (trong đó Y có thể là Y_1). Do thành phần X và thành phần Y là các chất chống thấm có cấu trúc hoàn toàn khác nhau và việc bổ sung chất chống thấm vào sơn thông thường để tạo ra sơn chống thấm là đã biết nên không tồn tại ý đồ sáng tạo chung (hoặc không tồn tại dấu hiệu kỹ thuật cơ bản khác biệt chung) giữa hai nhóm đối tượng (nhóm sáng chế) này. Do đó, không tồn tại tính thống nhất giữa hai nhóm đối tượng nêu trong yêu cầu bảo hộ.</p>	
<p>b) Tư vấn cho chủ đơn về việc tách đơn</p> <p>- Do đơn không đáp ứng điều kiện về tính thống nhất với lý do như nêu trên, chủ đơn</p>	

<p>cần tách đơn để các đơn sau khi tách ra đảm bảo tính thống nhất. Như đã phân tích ở trên, yêu cầu bảo hộ của đơn nêu trên đề cập đến hai nhóm đối tượng (nhóm sáng chế), do đó đơn cần được tách ra thành 2 đơn với yêu cầu bảo hộ đề cập riêng đến từng nhóm đối tượng (từng nhóm sáng chế) trong số 2 nhóm đối tượng (nhóm sáng chế) này.</p> <p>- Nhóm 1: Sơn chống thấm chứa thành phần X và quy trình sản xuất.</p> <p style="text-align: center;">Yêu cầu bảo hộ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sơn chống thấm chứa thành phần X. 2. Sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó X là X_1. 3. Quy trình sản xuất sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó quy trình này bao gồm bước hoà tan thành phần X trong sơn thông thường. 4. Quy trình theo điểm 3, trong đó X là X_1. <p>- Nhóm 2: Sơn chống thấm chứa thành phần Y và quy trình sản xuất.</p> <p style="text-align: center;">Yêu cầu bảo hộ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sơn chống thấm chứa thành phần Y. 2. Sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó Y là Y_1. 3. Quy trình sản xuất sơn chống thấm theo điểm 1, trong đó quy trình này bao gồm bước hoà tan thành phần Y trong sơn thông thường. 4. Quy trình theo điểm 3, trong đó Y là Y_1. 	
- Kết luận về tính không thống nhất giữa các nhóm đối tượng (nhóm sáng chế) nêu trong yêu cầu bảo hộ:	0,25
- Phân tích một cách thích hợp để đưa ra kết luận về tính không thống nhất giữa các nhóm đối tượng (nhóm sáng chế) nêu trong yêu cầu bảo hộ	0,25
- Nêu được việc tách đối tượng “Sơn chống thấm chứa thành phần X” vào một đơn và “Sơn chống thấm chứa thành phần Y” vào một đơn khác	0,25
- Nêu được việc tách “Quy trình sản xuất sơn chống thấm chứa thành phần X” vào một đơn và “Quy trình sản xuất sơn chống thấm chứa thành phần Y” vào một đơn khác:	0,25
- Thể hiện được đối tượng “Sơn chống thấm chứa thành phần X” và “Quy trình sản xuất sơn chống thấm chứa thành phần X” trong yêu cầu bảo hộ của cùng một đơn tách	0,25
- Thể hiện được đối tượng “Sơn chống thấm chứa thành phần Y” và “Quy trình sản xuất sơn chống thấm chứa thành phần Y” trong yêu cầu bảo hộ của cùng một đơn tách	0,25
- Thể hiện chính xác ít nhất một điểm phụ thuộc liên quan đến phương án X là X_1 trong yêu cầu bảo hộ của một đơn tách	0,25

- Thể hiện chính xác ít nhất một điểm phụ thuộc liên quan đến phương án Y là Y ₁ trong yêu cầu bảo hộ của một đơn tách	0,25
Lưu ý : Nếu YCBH thể hiện như nội dung thứ 5 và thứ 6 thì coi như thỏa mãn nội dung thứ 3 và thứ 4, lúc này cho luôn nội dung thứ 5 và thứ 6 mỗi nội dung 0,75 điểm.	

Câu 3 (1,5 điểm)

Đáp án	Barem
(i) Điểm 1 đề cập đến đối tượng “Gen tương đồng Celebrex có khả năng chống ung thư phổi” là giải pháp kỹ thuật dưới dạng sản phẩm nên được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 23.2 Thông tư 01/2007/TT-BKHCN.	0.25
(ii)) Điểm 2 đề cập đến đối tượng “Phương pháp tạo ra gen tương đồng Celebrex có khả năng chống ung thư phổi” là giải pháp kỹ thuật dưới dạng quy trình nên được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 23.2 Thông tư 01/2007/TT-BKHCN.	0. 25
(iii) Điểm 3 đề cập đến đối tượng “Tế bào chứa gen theo điểm 1” là giải pháp kỹ thuật dưới dạng sản phẩm nên được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ và điểm 23.2 Thông tư 01/2007/TT-BKHCN.	0. 25
(iv) Điểm 4 đề cập đến “Phương pháp chống ung thư phổi bằng cách đưa tế bào chứa gen tương đồng Celebrex vào đối tượng cần chống” không được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế theo quy định tại khoản 7 Điều 59 Luật Sở hữu trí tuệ do đề cập đến phương pháp phòng chữa bệnh.	0. 25
(v) Điểm 5 đề cập đến “Phương pháp tạo ra động vật có khả năng chống ung thư phổi từ tế bào chứa gen tương đồng Celebrex” không được bảo hộ với danh nghĩa sáng chế theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Sở hữu trí tuệ do đề cập đến đối tượng trái với đạo đức xã hội (phương pháp sản xuất động vật (bao gồm cả người)) Lưu ý: Nếu viện dẫn đến Điều 59 không cho điểm. Điểm 5 nói trên được bảo hộ theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật SHTT, nếu động vật không bao gồm người.	0. 25
(vi) Điểm 6 đề cập đến “Động vật có khả năng chống ung thư phổi từ tế bào chứa gen tương đồng Celebrex” không được bảo hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Sở hữu trí tuệ do đề cập đến đối tượng trái với đạo đức xã hội (động vật có khả năng chống ung thư (bao gồm cả người)) Lưu ý: Điểm 6 nói trên được bảo hộ theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật SHTT, nếu động vật không bao gồm người.	0. 25

Câu 4 (1,5 điểm)

Đáp án	Barem
4.1. Quyền đăng ký sáng chế được quy định tại Điều 86 Luật Sở hữu trí tuệ , được sửa đổi, bổ sung theo Luật 36/QH12 năm 2009 (<i>Luật SHTT</i>) và Điều 9 Nghị định 103/2006/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP (<i>Nghị định 103</i>)	0.125
a) Đối với sáng chế được tạo ra do sử dụng cơ sở vật chất – kỹ thuật, kinh phí của tư nhân , quyền đăng ký sáng chế được quy định như sau:	
- Quyền đăng ký sáng chế thuộc về tác giả tạo ra sáng chế bằng công sức và chi phí của mình hoặc tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất cho tác giả dưới hình thức giao việc, thuê việc, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác và thỏa thuận đó không trái với quy định về quyền đăng ký sáng chế được tạo ra do sử dụng cơ sở vật chất – kỹ thuật, kinh phí từ ngân sách của nhà nước (<i>khoản 1 Điều 86 Luật SHTT</i>).	0.125
- Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân cùng nhau tạo ra hoặc đầu tư để tạo ra sáng chế thì các tổ chức, cá nhân đó đều có quyền đăng ký và quyền đăng ký đó chỉ được thực hiện nếu được tất cả các tổ chức, cá nhân đó đồng ý (<i>khoản 3 Điều 86 Luật SHTT</i>).	0.125
- Người có quyền đăng ký theo quy định trên đây có quyền chuyển giao quyền đăng ký cho tổ chức, cá nhân khác dưới hình thức hợp đồng bằng văn bản, để thừa kế hoặc kế thừa theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp đã nộp đơn đăng ký (<i>khoản 4 Điều 86 Luật SHTT</i>).	0.125
b) Đối với sáng chế được tạo ra do sử dụng cơ sở vật chất – kỹ thuật, kinh phí từ ngân sách của nhà nước , quyền đăng ký sáng chế được quy định như sau:	
- Trong trường hợp sáng chế được tạo ra trên cơ sở Nhà nước đầu tư toàn bộ kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, quyền đăng ký sáng chế thuộc về Nhà nước. Tổ chức, cơ quan nhà nước được giao quyền chủ đầu tư có trách nhiệm đại diện Nhà nước thực hiện quyền đăng ký nói trên (<i>khoản 1 Điều 9 Nghị định 103</i>);	0.125
- Trong trường hợp sáng chế được tạo ra trên cơ sở Nhà nước góp vốn (kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật), một phần quyền đăng ký sáng chế tương ứng với tỷ lệ góp vốn thuộc về Nhà nước. Tổ chức, cơ quan nhà nước là chủ phần vốn đầu tư của Nhà nước có trách nhiệm đại diện Nhà nước thực hiện phần quyền đăng ký nói trên (<i>khoản 2 Điều 9 Nghị định 103</i>);	0.125
- Trong trường hợp sáng chế được tạo ra trên cơ sở hợp tác nghiên cứu - phát triển giữa tổ chức, cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân khác, nếu trong thỏa thuận hợp tác nghiên cứu - phát triển không có quy định khác thì một phần quyền đăng ký sáng chế tương ứng với tỷ lệ đóng góp của tổ chức, cơ quan nhà nước trong việc hợp tác	0.125

đó, thuộc về Nhà nước. Tổ chức, cơ quan nhà nước tham gia hợp tác nghiên cứu - phát triển có trách nhiệm đại diện Nhà nước thực hiện quyền đăng ký nói trên (<i>khoản 3 Điều 9 Nghị định 103</i>);	
- Tổ chức, cơ quan nhà nước thực hiện quyền đăng ký sáng chế theo quy định trên đây sẽ đại diện nhà nước đứng tên chủ Văn bằng bảo hộ và thực hiện việc quản lý quyền sở hữu công nghiệp đối với các đối tượng đó, có quyền chuyển nhượng phần quyền đăng ký sáng chế của Nhà nước cho tổ chức, cá nhân khác với điều kiện tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng phần quyền đăng ký phải trả cho Nhà nước một khoản tiền hoặc các điều kiện thương mại hợp lý khác so với tiềm năng thương mại của sáng chế đó (<i>khoản 4 Điều 9 Nghị định 103</i>).	0.125
4.2 Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác , chủ sở hữu sáng chế có nghĩa vụ trả thù lao cho tác giả sáng chế theo Điều 135.1 Luật SHTT trong các trường hợp sau:	0.125
- Chủ sở hữu thu được lợi sau mỗi lần sử dụng sáng chế (điểm a khoản 2 Điều 135 Luật SHTT);	0.125
- Chủ sở hữu thu được lợi sau mỗi lần nhận tiền thanh toán từ việc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế (điểm b khoản 2 Điều 135 Luật SHTT);	0.125
- Nghĩa vụ trả thù lao cho tác giả sáng chế tồn tại trong suốt thời hạn bảo hộ của sáng chế (khoản 4 Điều 135 Luật SHTT).	0.125

Câu 5 (1 điểm)

Đáp án	Barem
- Không đảm bảo tính thống nhất	0,25
Lý do: Hai điểm độc lập yêu cầu bảo hộ hai đối tượng không có dấu hiệu khác biệt cơ bản chung	
- Trình bày cách khắc phục:	
+ Loại bỏ một trong hai điểm yêu cầu bảo hộ, hoặc <i>(Lưu ý: Nếu có phương án tách thành 2 đơn thì cũng coi như đúng với nội dung này, nếu có cả 2 phương án này thì cũng không tính thêm điểm).</i>	0,25
+ Kết hợp hai điểm thành một điểm duy nhất	0,25
- Điểm 1. Vít gồm các dấu hiệu A, B, khác biệt ở chỗ, để đạt được các mục đích X và Y, vít này có thêm dấu hiệu C và D.	0,25